

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2019/DS-ST
Ngày: 22-11-2019
V/v tranh chấp về
hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm;
2. Ông Võ Lâm Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18, 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: [324/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019](#) về tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 512/2019/QĐXX-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Tăng Minh D, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Số 6A đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Có mặt;
2. *Bị đơn:* Ông Lê Thanh H, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản có trong hồ sơ vụ án ông Tăng Minh D trình bày:

Vào ngày 27/6/2018 ông có cho ông Lê Thanh H vay số tiền 850.000.000 đồng mục đích vay để đáo nợ ngân hàng lúc vay có làm giấy nhận nợ lãi suất thỏa thuận 6%/tháng. Khi vay có hẹn 9 tháng (27/6/2018 đến 27/3/2019) sẽ trả lại vốn lãi đầy đủ nhưng đến nay không trả vốn cũng như tính

lãi.

Vào ngày 30/10/2018 ông tiếp tục cho ông Lê Thanh H vay số tiền 320.000.000đồng. mục đích vay để đảo nợ ngân hàng lúc vay có làm giấy nhận nợ lãi suất thỏa thuận 6%/tháng và hẹn 20 ngày trả lại cho vốn lãi đầy đủ đến hạn ông có đòi nhiều lần nhưng ông Hằng hứa mà không thực hiện.

Lúc vay ông Hằng có thể chấp 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để làm tin số CS03352 do Sở Tài Nguyên Môi Trường An Giang cấp ngày 23/5/2019, tờ bản đồ số 59 thửa số 13, diện tích 2360m² mục đích sử dụng: đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc xã Hòa An, huyện Chợ Mới cấp cho ông Lê Thanh H và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CS08156 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 02/11/2017; theo giấy ở mục IV ghi thay đổi theo hồ sơ số 005308 do Văn phòng đăng ký đất đai – chi nhánh Châu Phú ký ngày 06/11/2018, tờ bản đồ số 40, thửa đất số 24 diện tích 821,14m², mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Lê Thanh H trả lại số tiền vốn 1.170.000.000đồng và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 20%/năm từ ngày vay cho đến khi kết thúc vụ kiện (Tạm tính đến ngày khởi kiện vốn 1.170.000.000đồng và lãi là 230.000.000đồng).

Tại phiên tòa, ông D xác định đang giữ giấy quyền sử dụng đất của ông H và xuất trình bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Thanh H số CS03352 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 23/5/2019 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS08156 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 02/11/2017 để Tòa án đối chiếu bản chính và xác định giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đòi tiền vốn, về tiền lãi yêu cầu tính theo quy định của pháp luật và yêu cầu Tòa án duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời.

Bị đơn ông Lê Thanh H đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải nhưng ông bà không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tăng Minh D: Buộc ông H trả cho ông D số tiền vốn 1.170.000.000đồng; tiền lãi theo quy định pháp luật; Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời để đảm bảo việc thi hành án và buộc Tăng Minh D có nghĩa vụ trả cho ông Lê Thanh H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS03352 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 23/5/2019 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS08156 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 02/11/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Tăng Minh D khởi kiện ông Lê Thanh H tranh chấp về hợp đồng. Ông H có địa chỉ tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định;

[1.2] Ông Lê Thanh H đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Tăng Minh D khởi kiện yêu cầu ông Lê Thanh H trả số tiền vay hiện còn thiếu là 1.170.000.000đồng, căn cứ khởi kiện là giấy nhận nợ ghi ngày 30/10/2018 và giấy nhận nợ ghi ngày 27/6/2018. Quá trình giải quyết ông H không gửi ý kiến cho Tòa án về việc thụ lý vụ án. Xét thấy hợp đồng vay tiền được giao kết giữa ông D và ông H là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015. Do ông H không thực hiện nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho ông D là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 nên yêu cầu khởi kiện của ông D là có căn cứ và được chấp nhận.

[2.2] Ngoài việc yêu cầu trả vốn nguyên đơn còn yêu cầu trả lãi, Ông D xác định cho hỏi tiền với mức lãi suất là 6% và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 20%/năm từ ngày vay, tại phiên tòa ông D thay đổi yêu cầu tính lãi, yêu cầu Hội đồng xét xử điều chỉnh lãi theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng: Qua đối chiếu với chứng cứ là biên nhận thì phần lãi thỏa thuận không ghi; hạn trả nợ của biên nhận ngày 27/6/2018 là 9 tháng (từ ngày 27/6/2018 đến 27/3/2019), biên nhận ngày 30/10/2018 hạn trả là 20 ngày, ông H không có ý kiến về lãi, ông D xác định lãi cho vay là 6%/tháng nhưng theo văn bản là biên nhận thì không ghi mức lãi, đã có cơ sở xác định giao dịch giữa các đương sự là hợp đồng vay có thời hạn và không có lãi. Căn cứ quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự và được hướng dẫn tại khoản 1, Điều 5; điểm b, khoản 1, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn theo quy định của pháp luật; bị đơn phải trả tiền lãi kể từ ngày đến hạn trả nợ trong văn bản hợp đồng và tiền lãi được tính như sau:

- Đối với số tiền 850.000.000đồng theo biên nhận nợ ngày 27/6/2018 hạn trả 9 tháng nên được tính lãi từ ngày 27/3/2019; Từ ngày 27/3/2019 đến ngày 22/11/2019 là 240 ngày, tiền lãi được tính là: 850.000.000đồng x (10%/năm) (10/100/365) x 240 ngày = **55.890.000đồng**.

- Đối với số tiền 320.000.000đồng theo biên nhận nợ ngày 30/10/2018 hạn trả 20 ngày nên được tính lãi từ ngày 20/11/2018; Từ ngày 20/11/2018 đến ngày 22/11/2019 là 367 ngày, tiền lãi được tính là: 320.000.000đồng x (10%/năm) (10/100/365) x 367 ngày = **32.175.000đồng**.

Tiền lãi phải trả là **55.890.000đồng + 32.175.000đồng = 88.065.000đồng**.

[2.3] Đối với việc ông H có thể chấp cho ông D Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS03352 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 23/5/2019 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS08156 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 02/11/2017; theo giấy ở mục IV ghi thay đổi theo hồ sơ số 005308 do Văn phòng đăng ký đất đai – chi nhánh Châu Phú ký ngày 06/11/2018. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được giao kết giữa ông D và ông H không tuân thủ theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật Đất đai và khoản 4 Điều 323 Bộ luật Dân sự nên Tòa án cần tuyên giao dịch vô hiệu và các bên phải hoàn trả cho nhau những gì đã nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 131 Bộ luật Dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, theo yêu cầu của ông Tăng Minh D Tòa án đã áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại khoản 11 Điều 114 và Điều 126 Bộ luật tố tụng dân sự: Phong tỏa tài sản của ông Lê Thanh H là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số. Hiện tại, Tòa án xác định ông H có nghĩa vụ trả tiền, nhằm đảm bảo việc thi hành án nên Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời này.

[4] Đối với số tài sản ông Tăng Minh D phải gửi tài sản bảo đảm có vào tài khoản phong tỏa tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Do yêu cầu khởi kiện của ông được Tòa án chấp nhận nên ông được nhận lại số tiền đã nộp bảo đảm.

[5] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 131, 323, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Điều 167 Luật Đất đai;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tăng Minh D và xử như sau:

1) Buộc ông Lê Thanh H có nghĩa vụ trả cho ông Tăng Minh D số tiền vốn 1.170.000.000đồng (Bằng chữ: Một tỷ một trăm bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi 88.065.000đồng (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

2) Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3) Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời theo Quyết định số 160/2019/QĐ-BPKCTT ngày 29 tháng 7 năm 2019; Quyết định số 162/2019/QĐ-BPKCTT ngày 01 tháng 8 năm 2019 và Quyết định số 164/2019/QĐ-BPKCTT ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới để đảm bảo việc thi hành án.

4) Ông Tăng Minh D được nhận lại số tiền 10.000.000đồng (Bằng chữ: Mười triệu đồng) theo giấy nộp tiền ngày 29/7/2019; số tiền 17.000.000đồng (Bằng chữ: Mười bảy triệu đồng) theo giấy nộp tiền ngày 01/8/2019 và số tiền 30.000.000đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng) theo giấy nộp tiền ngày 05/8/2019 vào tài khoản phong tỏa tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

5) Buộc Tăng Minh D có nghĩa vụ trả cho ông Lê Thanh H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS03352 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 23/5/2019 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS08156 do Sở Tài nguyên Môi trường An Giang cấp ngày 02/11/2017; theo giấy ở mục IV ghi thay đổi theo hồ sơ số 005308 do Văn phòng đăng ký đất đai – chi nhánh Châu Phú ký ngày 06/11/2018.

Về án phí: Ông Lê Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 49.741.950đồng (Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn chín trăm năm mươi đồng);

Ông Tăng Minh D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 27.000.000đồng (Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu đồng) theo biên lai số 0013358 ngày 23/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Thanh Hùng